

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo có chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4277/TTr-SNV ngày 10 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 08 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Danh mục và nội dung chi tiết của quy trình nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/KenhTin/Quy-trinh-noi-boTTHC.aspx>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố cấu hình quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy trình nội bộ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

2. Sở Nội vụ tiếp tục theo dõi, kịp thời tham mưu điều chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính khi văn bản quy định thủ tục hành chính được ban hành mới, thay thế, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

3. Cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

a) Tuân thủ theo quy trình nội bộ đã được phê duyệt khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; không tự đặt thêm thủ tục, giấy tờ ngoài quy định pháp luật.

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ để triển khai thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- TTTTĐT TP, TTPVHCC TP;
- Lưu: VT, KSTT/V.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1749 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
Lĩnh vực việc làm	
1	Thủ tục Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp
2	Thủ tục Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp
3	Thủ tục Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp
4	Thủ tục Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp
5	Liên thông thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi – chuyển đến)
6	Thủ tục Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng
7	Thủ tục Giải quyết hỗ trợ học nghề
8	Thủ tục Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm

QUY TRÌNH NỘI BỘ
Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Hệ thống trên Cổng dịch vụ quốc gia sẽ tự động đề xuất hồ sơ Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nếu quá hạn thông báo tìm kiếm việc làm hằng tháng mà người lao động không thực hiện thủ tục Thông báo tìm kiếm việc làm theo quy định.	01	Hệ thống trên cổng dịch vụ công quốc gia tự động đề xuất hồ sơ Tạm dừng hưởng TCTN

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
- Nộp hồ sơ trực tiếp tại một trong các địa điểm sau: + Trung tâm Dịch vụ việc làm Thành phố, địa chỉ: 106/14D Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Khánh Hội, địa chỉ: 249 Tôn Đản, Phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Chợ Lớn, địa chỉ: 161-165 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Thủ Đức, địa chỉ: 19A, đường 17, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Tân Bình, địa chỉ: 456 Trường Chinh, Phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Trung Mỹ Tây, địa chỉ: 592 Nguyễn Ảnh Thủ, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Bình Mỹ, địa chỉ: 108 Đường Phạm Thị Lồng, Ấp Thạnh An, Xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Bình Dương, địa chỉ:	Hai (02) ngày làm việc kể từ ngày người lao động không thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định	Không

369 đại lộ Bình Dương, khu phố Hòa Lân, Phường Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Dĩ An, địa chỉ: Số 10 đường Ngô Văn Sở, Khu phố Bình Minh 2, Phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Tân Định, địa chỉ: Đại lộ Bình Dương, khu phố 2, Phường Hoà Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Tân Uyên, địa chỉ: Đường Lê Quý Đôn, tổ 4, khu phố 4, Phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Bà Rịa: Số 764 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Vũng Tàu: Số 221 BaCu, Phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Ngã Giao: Số 332 Hùng Vương, xã Ngã Giao, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Hồ Tràm: Số 278, Quốc lộ 55, khu phố Thạnh Sơn, Xã Hồ Tràm, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Côn Đảo, Thành phố Hồ Chí Minh. - Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn		
--	--	--

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ \biểu mẫu	Diễn giải
B1	Kiểm tra dữ liệu trên Cổng dịch vụ công quốc gia xem xét, đề xuất kết quả giải quyết	Chuyên viên phòng bảo hiểm thất nghiệp	02 giờ làm việc	BM 01 Hồ sơ trình	Tổng hợp danh sách người lao động không thông báo tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định. Lập danh sách và dự thảo quyết định về việc

	TTHC				tạm dừng trợ cấp thất nghiệp trình Lãnh đạo xem xét.
B2	Xem xét trình ký	Lãnh đạo phòng	04 giờ làm việc	Hồ sơ và dự thảo Quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Lãnh đạo Phòng xem xét ký danh sách và ký nháy quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp trình Lãnh đạo Trung tâm.
	Xem xét, trình ký hoặc ký duyệt	Lãnh đạo Trung tâm	04 giờ làm việc	Hồ sơ và dự thảo Quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Lãnh đạo Trung tâm xem xét ký danh sách và ký nháy quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp trình Lãnh đạo Sở phê duyệt.
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	04 giờ làm việc	Hồ sơ và dự thảo Quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Lãnh đạo Sở xem xét ký phê duyệt danh sách và ký quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp
B4	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn thư Sở và nhân viên Phòng BHTN	02 giờ làm việc	Quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Tiếp nhận kết quả, phát hành văn bản và chuyển kết quả trên cổng dịch vụ công quốc gia.
B5	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Cổng dịch vụ công quốc gia	Giờ hành chính	Kết quả	- Gửi 01 bản cho người lao động - Gửi 01 bản cho cơ quan BHXH

IV. BIỂU MẪU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
01		Quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
01		Quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp
02	//	Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;
- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;
- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;
- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;
- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;
- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;
- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;
- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của

Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

- Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/05/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH;

Căn cứ..... (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh);

Căn cứ Quyết định số ngày/....../..... của Giám đốc Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ làm.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp kể từ ngày...../.../..... đối với:

Ông/bà sinh ngày //.....

Số định danh cá nhân/chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:/...../..... nơi cấp:.....

Số sổ BHXH.....

Nơi thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Tổng số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp:tháng.

Tổng số tháng đã hưởng trợ cấp thất nghiệp:.....tháng.

Lý do tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp: ông/bà không thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm tháng theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)